TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Bản án số: 83/2018/DS-ST Ngày: 21-12-2018 *V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thạnh.

2. Ông Đỗ Ngọc Cận.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Việt Dũng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 21/12/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 199/2018/TLST-DS ngày 06/8/2018 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2018/QĐXXST-DS ngày 16/11/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng LV**; địa chỉ: đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Quách Tòng V** (có mặt); Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng LV – Chi nhánh Sóc Trăng; địa chỉ: đường H, phường X, thành phố S (theo văn bản ủy quyền số 261B, ngày 31/5/2018).

- Bị đơn: **Ông Võ Chí T** (vắng mặt);

Địa chỉ: đường M, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: đường P, khóm C, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 31/5/2018 của Ngân hàng LV (sau đây viết là Ngân hàng) thì:

Ngày 13/9/2016, ông Võ Chí T có ký với Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt - Chi nhánh Sóc Trăng hợp đồng tín dụng số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang để vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng không có tài sản đảm bảo, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 12%/năm, lãi suất phạt quá hạn bằng 150% lãi

suất vay trong hạn, hình thức trả chia làm 60 kỳ, mỗi kỳ trả gốc 2.500.000 đồng, cố định ngày 05 hàng tháng, lãi vay tính theo dư nợ thực tế, kỳ trả nợ cuối vào ngày 13/9/2021; Sau khi vay thì ông T trả số tiền gốc được 22 kỳ, lãi trả được 21 kỳ, tổng cộng là 55.000.758 đồng.

Tính đến ngày 21/12/2018 thì ông Võ Chí T còn nợ lại số tiền 100.981.239 đồng (gồm 94.999.242 đồng gốc, 5.503.299 đồng lãi trong hạn, 478.698 đồng lãi quá hạn), Ngân hàng đã nhiều lần mời ông T lên để có phương án trả nợ nhưng ông T không có thiện chí trả nợ.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Võ Chí T trả số tiền còn nợ tính đến ngày 21/12/2018 là 100.981.239 đồng (gồm 94.999.242 đồng gốc, 5.503.299 đồng lãi trong hạn, 478.698 đồng lãi quá hạn) và tiếp tục trả lãi đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang hai bên đã ký.

Tại biên bản hòa giải ngày 19/10/2018 ông Võ Chí T thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang, ngày 13/9/2016 với Ngân hàng để vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng không có tài sản đảm bảo, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn, hình thức trả chia làm 60 kỳ, mỗi kỳ trả gốc 2.500.000 đồng, cố định ngày 05 hàng tháng, lãi vay tính theo dư nợ thực tế, kỳ trả nợ cuối vào ngày 13/9/2021, ông T đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang-KU01 cùng ngày; Sau khi vay thì ông T trả số tiền gốc được 22 kỳ, lãi trả được 21 kỳ, tổng cộng là 55.000.758 đồng đúng theo trình bày của Ngân hàng nhưng do khó khăn về kinh tế, ông T đề nghị giảm số tiền trả mỗi kỳ xuống còn 1.000.000 đồng gốc và tiền lãi phát sinh theo dư nợ thực tế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Võ Chí T trả số tiền gốc, lãi còn nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang, ngày 13/9/2016 nên quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Võ Chí T trả số tiền gốc, lãi còn nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang, ngày 13/9/2016 và ông T cư trú tại địa chỉ: Liên kế 24-04 đường 22, Khu Dân Cư

5A, đường Mạc Đỉnh Chi, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (theo hợp đồng tín dụng); Chỗ ở hiện nay số 183 đường Phạm Hùng, khóm 3, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Do ông Võ Chí T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xử vắng mặt ông T.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện: ông T và Ngân hàng có ký kết Hợp đồng tín dụng số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang, ngày 13/9/2016 để vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng không có tài sản đảm bảo, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 12%/năm, lãi suất phạt quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn, hình thức trả chia làm 60 kỳ, mỗi kỳ trả gốc 2.500.000 đồng, cố định ngày 05 hàng tháng, lãi vay tính theo dư nợ thực tế, kỳ trả nợ cuối vào ngày 13/9/2021, ông T đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang-KU01 cùng ngày. Sau khi vay thì ông T trả số tiền gốc được 22 kỳ, lãi trả được 21 kỳ, tổng cộng là 55.000.758 đồng, còn nợ tiền gốc là 94.999.242 đồng. Do các bên đều thừa nhận nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả vốn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng yêu cầu ông T trả toàn bộ số tiền vốn vay còn nợ là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu tính lãi: Do ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên việc Ngân hàng yêu cầu trả lãi với lãi suất trong hạn là 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn, tính đến ngày 21/12/2018 là 5.981.997 đồng (gồm tiền lãi trong hạn là 5.503.299 đồng và lãi quá hạn là 478.698 đồng) là có căn cứ, phù hợp với thỏa thuận tại các điểm b, điểm c khoản 7.1, Điều 7 của hợp đồng tín dụng và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy ông T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi là 100.981.239 đồng (gồm 94.999.242 đồng gốc, 5.503.299 đồng lãi trong hạn, 478.698 đồng lãi quá hạn) và tiếp tục trả lãi đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang hai bên đã ký.

[6] Xét việc ông T yêu cầu Ngân hàng giảm số tiền trả nợ mỗi kỳ xuống còn 1.000.000 đồng gốc và tiền lãi phát sinh theo dư nợ thực tế do yêu cầu này của ông T không được phía ngân hàng đồng ý nên không có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên nguyên đơn không phải chịu tiền án phí; bị đơn ông Võ Chí T phải chịu 5.049.061 đồng theo Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV.

Buộc ông Võ Chí T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng LV số tiền là 100.981.239 đồng (gồm tiền vốn gốc là 94.999.242 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.503.299 đồng, lãi quá hạn là 478.698 đồng)

Kể từ ngày 22/12/2018, ông Võ Chí T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1155/2016/HĐTD/CNSocTrang, ngày 13/9/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Chí T phải chịu là 5.049.061 đồng.

Ngân hàng LV không phải chịu, trả lại cho Ngân hàng LV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.680.000 đồng theo biên lai số 0002004 ngày 30/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Trúc Phương